

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KHÁNH HÒA **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/HNGĐ-ST

Ngày 08-8-2017

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM- TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Trọng Mạo

Ông Thái Cao Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoa Kim Cúc - Thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 45/2017/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm: 1984; Địa chỉ: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.(có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Huỳnh Tấn T, sinh năm: 1979; Địa chỉ: thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 06/3/2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân H trình bày:

Về yêu cầu ly hôn: Bà Nguyễn Thị Xuân H và ông Huỳnh Tấn T tự nguyện chung sống với nhau năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã Cam Thành Bắc và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 22 tháng 9 năm 2004.

Bà H ông T chung sống với nhau đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do ông T sống không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên uống rượu về nhà chửi bới, đánh đập bà H, cha mẹ hai bên đã khuyên can nhưng

không giải quyết được. Tháng 12/2016 bà H đã về nhà cha mẹ ruột ở thôn Tân Hải, xã Cam Hải Tây để sống, từ đó ông bà sống ly thân và không còn quan tâm tới nhau. Bà H nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, đời sống vợ chồng không thể kéo dài nên yêu cầu cho ly hôn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị Xuân H và ông Huỳnh Tấn T có 02 con chung là Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 02/10/2005 và Huỳnh Tấn T1, sinh ngày 10/02/2010.

Hiện tại cháu Đ đang ở với ông T tại thôn Suối Cam, xã Cam Thành Bắc; cháu T1 đang sống cùng với bà H tại thôn Tân Hải, xã Cam Hải Tây. Khi ly hôn bà H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu T1; ông T nuôi dưỡng cháu Đạt; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Nguyễn Thị Xuân H không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Xuân T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên tòa ngày 20 tháng 7 năm 2017 và ngày 08 tháng 8 năm 2017, căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Nguyễn Thị Xuân H và ông Huỳnh Tấn T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2004, đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Thành Bắc theo quyển 01 số 110 ngày 22 tháng 9 năm 2004 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Chung sống với nhau đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do ông T không chăm lo cho cuộc sống gia đình mà thường xuyên uống rượu về nhà đánh đập bà H. Bà H và ông T đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2016, mỗi người sống một nơi và không còn quan tâm đến nhau. Bà H xác định không còn tình cảm với ông T; ông T không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà H. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của bà H và ông T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà H và ông T có 02 con chung là Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 02/10/2005 và Huỳnh Tấn T1, sinh ngày 10/02/2010. Xét

thấy từ khi ông T bà H sống ly thân, cháu T1 đã theo mẹ về nhà ngoại sống; cháu Đ sống cùng ông T tại thôn S, xã C. Cháu Đ có nguyện vọng được sống với cha, cháu T1 có nguyện được ở với mẹ. Vì vậy để ổn định cuộc sống các cháu nên giao cháu T1 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Đ cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản chung khi ly hôn: Bà Nguyễn Thị Xuân H không yêu cầu nên không xét, các bên có quyền khởi kiện bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Xuân H phải chịu án phí sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Bà Nguyễn Thị Xuân H được ly hôn ông Huỳnh Tấn T.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 02/10/2005 cho ông Huỳnh Tấn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Huỳnh Tấn T1, sinh ngày 10/02/2010 bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Nguyễn Thị Xuân H và ông Huỳnh Tấn T được quyền khởi kiện vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Xuân H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0002658 ngày 21/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà H đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi Cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Thành Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Văn Phi